

TÍCH HỢP KỸ NĂNG SỐNG TRONG DẠY HỌC THEO GIÁO TRÌNH "LIFE" Ở KHOA TIẾNG ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

Hoàng Diễm Thu
Khoa tiếng Anh, trường Đại học Hà Nội

Tóm tắt: Dựa trên những nghiên cứu của các học giả trên toàn thế giới, bài viết cung cấp cái nhìn tổng quan kỹ năng sống và tầm quan trọng của nó trong tích hợp vào dạy học. Đặc biệt, trong thực tiễn dạy học ở Khoa tiếng Anh, trường Đại học Hà Nội càng cho thấy sự cần thiết của việc tích hợp kỹ năng sống vào chương trình dạy học theo giáo trình "Life"; coi đây là phương pháp quan trọng để nâng cao chất giảng dạy của giáo viên và phát triển kỹ năng ngôn ngữ của sinh viên.

Từ khóa: Kỹ năng sống; dạy học; tiếng Anh; Đại học Hà Nội.

INTEGRATING LIFE SKILLS INTO TEACHING USING THE "LIFE" CURRICULUM AT THE FACULTY OF ENGLISH, HANOI UNIVERSITY

Hoang Diem Thu
Faculty of English, Hanoi University

Abstract: Based on research by scholars worldwide, this article provides an overview of life skills and their importance in integration into teaching. In particular, the practical teaching context at the Faculty of English, Hanoi University, highlights the necessity of incorporating life skills into the "Life" curriculum; viewing this as a crucial method to enhance the quality of teaching and develop students' language skills.

Keywords: Life skills; teaching; English; Hanoi University

Nhận bài: 15/12/2024

Phản biện: 10/01/2025

Duyệt đăng: 14/01/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, sinh viên ngày nay đối diện với nhiều cơ hội, song cũng phải đương đầu với không ít thách thức và khó khăn. Vì vậy, để bắt nhịp với xu thế của thời đại, cũng như thích ứng với đòi hỏi ngày càng cao của cuộc sống, sinh viên cần trang bị nhiều kỹ năng quan trọng, trong đó kỹ năng sống được đặt lên hàng đầu. Giáo dục nói chung và việc giảng dạy ngoại ngữ nói riêng đóng vai trò quan trọng trong việc giúp sinh viên phát triển những kỹ năng này, đồng thời giúp họ trở thành những công dân tự tin, sáng tạo và hiệu quả trong xã hội hiện đại.

Việc tích hợp kỹ năng sống quá trình giảng dạy tiếng Anh tại Khoa Tiếng Anh, trường Đại học Hà Nội, mang lại nhiều lợi ích thiết thực. Đặc biệt, trong các lớp học sử dụng giáo trình, việc tích hợp này có tác động sâu sắc đến quá trình học tập và phát triển toàn diện của sinh viên. Bởi lẽ, giáo trình, với vai trò là công cụ giảng dạy chủ đạo, ảnh hưởng mạnh mẽ đến người học trong việc tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng. Để làm nổi bật tầm quan trọng của việc tích hợp kỹ năng sống vào quá trình dạy học ở Khoa tiếng Anh, trường Đại học Hà Nội, bài viết có cái nhìn tổng quát trên một số nội dung cơ bản như sau.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Kỹ năng sống đã được nhiều học giả trên Thế giới định nghĩa và nghiên cứu từ nhiều góc độ

khác nhau, tuy nhiên, giữa các định nghĩa này có nhiều điểm tương đồng. Maass và cộng sự (2006) định nghĩa rằng "Kỹ năng sống bao gồm tư duy phản biện, thiết lập mục tiêu, giao tiếp, hợp tác, giải quyết mâu thuẫn, giải quyết vấn đề, ra quyết định và phục vụ cộng đồng". Đây là những kỹ năng thiết yếu giúp cá nhân vượt qua các thách thức trong cuộc sống hiện đại.

Watson (2019) cho rằng kỹ năng sống là những kỹ năng mà học sinh, sinh viên cần trang bị để trở thành những công dân có ích cho cộng đồng và xã hội. Ông khẳng định rằng việc giảng dạy kỹ năng sống nên là bắt buộc tại các trường đại học. Theo quan điểm của ông, kỹ năng giao tiếp tốt giúp sinh viên trở nên tự tin, dễ dàng hòa nhập vào xã hội, xây dựng các mối quan hệ bền vững và có lối sống tích cực. Những yếu tố này đều mang lại lợi ích to lớn cho sinh viên trong bối cảnh xã hội hiện đại. Ngoài ra, Watson cũng so sánh kỹ năng sống với các kỹ năng khác, nhấn mạnh rằng kỹ năng sống mang tính tổng quát và cơ bản hơn so với kỹ năng chuyên môn hay kỹ năng học thuật.

Weisen (1997) định nghĩa kỹ năng sống là "khả năng thích ứng và hành vi tích cực", giúp cá nhân vượt qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống hàng ngày. Theo ông, mặc dù kỹ năng sống có sự đa dạng và khác biệt tùy theo từng nền văn hóa, nhưng một số kỹ năng có thể được coi là cơ bản như:

Một là, kỹ năng ra quyết định. Theo ông, ra quyết định là quá trình phân tích và xử lý thông tin nhằm xem xét các lựa chọn dựa trên mục tiêu cụ thể. Quá trình này bao gồm đánh giá các ưu và nhược điểm của từng phương án, xác định lựa chọn tối ưu nhất và thực hiện hành động phù hợp.

Hai là, kỹ năng giải quyết vấn đề. Ông lý giải, giải quyết vấn đề là kỹ năng nhận diện vấn đề, đưa ra các giải pháp khả thi, đánh giá và lựa chọn giải pháp tối ưu, sau đó triển khai và theo dõi quá trình thực hiện để đảm bảo hiệu quả.

Ba là, tư duy sáng tạo. Ông nhấn mạnh tư duy sáng tạo là khả năng khám phá những ý tưởng mới mẻ, độc đáo và có giá trị. Đây là quá trình tìm ra cách nhìn nhận vấn đề từ một góc độ mới, liên kết các ý tưởng tưởng chừng không liên quan và đưa ra những giải pháp sáng tạo, hiệu quả.

Bốn là, tư duy phản biện. Đề cập đến tư duy phản biện, ông cho đó là khả năng phân tích thông tin một cách khách quan và có hệ thống. Kỹ năng này giúp cá nhân suy nghĩ sâu sắc, đánh giá tính chính xác của thông tin và ra quyết định một cách hợp lý.

Năm là, kỹ năng giao tiếp được coi là khả năng bày tỏ suy nghĩ, ý kiến và mong muốn thông qua cả ngôn ngữ và phi ngôn ngữ trong bối cảnh thích hợp. Kỹ năng này giúp đảm bảo thông tin được truyền tải rõ ràng, chính xác.

Sáu là, kỹ năng quan hệ giữa các cá nhân có vai trò xây dựng và duy trì các mối quan hệ giữa các cá nhân là khả năng thiết lập và phát triển các mối quan hệ tích cực với người khác thông qua thái độ và hành vi hợp tác, mang tính xây dựng.

Bảy là, tự nhận thức. Ông cho rằng, tự nhận thức là khả năng nhận diện và hiểu rõ bản thân, bao gồm cả điểm mạnh và điểm yếu. Kỹ năng này giúp cá nhân cải thiện khả năng giao tiếp và tương tác với người khác, đồng thời tự điều chỉnh hành vi để đạt hiệu quả cao hơn.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Trong quá trình dạy học theo giáo trình ở Khoa tiếng Anh, ngoài việc tập trung vào các kỹ năng ngôn ngữ, việc tích hợp kỹ năng sống cũng không kém phần quan trọng. Nghiên cứu của Richard (2001) chỉ rõ giảng dạy một ngôn ngữ cần đi đôi với việc giảng dạy văn hóa, giá trị và phong tục của ngôn ngữ đó. Vì vậy, giáo trình tiếng Anh nên kết hợp nhiều kỹ năng sống khác nhau để giúp người học trở thành những con người làm việc có ích và tích cực trong xã hội.

Trong các lớp học tiếng Anh hiện đại hiện nay, Davila (2016) đã gọi việc tích hợp kỹ năng

sống trong dạy học là “kỹ năng thế kỷ 21”. Và ông nhấn mạnh rằng, sinh viên ngày nay cần phát triển khả năng làm việc nhóm trong môi trường ứng dụng công nghệ hiện đại, tư duy linh hoạt, thích ứng và sáng tạo. Cuối cùng, sinh viên phát triển kỹ năng cộng tác với các thành viên trong lớp trong việc lập kế hoạch, tổ chức và xây dựng các dự án và chương trình học tập. Vấn đề này cũng được Assaly (2014) nêu rõ trong dạy học theo giáo trình, bao gồm nội dung và các hoạt động liên quan tới lĩnh vực giao tiếp xã hội, tiếp cận phong tục, tập quán và các nền văn hóa khác nhau. Điều này sẽ giúp phát triển tư duy phản biện và tính tự lập của sinh viên, đồng thời giúp họ áp dụng tiếng Anh một cách thành thạo và hiệu quả hơn trong cuộc sống. Do vậy, để tích hợp hiệu quả kỹ năng sống theo giáo trình “Life” vào giảng dạy nói chung, dạy học ở Khoa tiếng Anh, trường Đại học Hà Nội nói riêng, cần dựa trên một số phương pháp ứng dụng cụ thể như sau:

Thứ nhất, ứng dụng kỹ năng ra quyết định. Giáo trình “Life” cung cấp nhiều cơ hội để học viên phát triển Kỹ năng ra quyết định. Chẳng hạn, trong giáo trình Life 5 - Bài 3, phần A, sinh viên được yêu cầu giải quyết vấn đề bùng nổ dân số. Họ được chia thành các nhóm nhỏ và đóng vai là thành viên của một cuộc họp kéo dài 10 phút. Trong thời gian này, sinh viên sẽ nghiên cứu sáu phương án giải quyết tình trạng quá tải dân số, sau đó mỗi người phải lựa chọn giải pháp tốt nhất để xử lý vấn đề. Sinh viên cần trình bày kế hoạch và lý do cho quyết định của mình. Bài tập này giúp sinh viên có cơ hội thực hành kỹ năng đưa ra quyết định hợp lý về một vấn đề phức tạp trong cuộc sống thực, trong khoảng thời gian giới hạn.

Thứ hai, ứng dụng kỹ năng giải quyết vấn đề. Hoạt động tìm kiếm giải pháp cho các vấn đề là một phần phổ biến trong quá trình giảng dạy giáo trình “Life”. Điều này được thể hiện rõ trong Life 5 - Bài 1, phần Video. Sau khi xem video về “Tình trạng nhập cư hàng năm ở Hoa Kỳ”, sinh viên làm việc theo nhóm để xác định các vấn đề mà người nhập cư phải đối mặt, đồng thời tìm ra giải pháp cho các vấn đề đó. Sinh viên phải đưa ra các lựa chọn khác nhau, chẳng hạn như việc người nhập cư nên duy trì các phong tục, tập quán của đất nước mình hay thích nghi với những giá trị và phong tục của quốc gia mới. Sau đó, họ tiến hành đánh giá ưu và nhược điểm của từng lựa chọn và đề xuất giải pháp phù hợp.

Thứ ba, ứng dụng suy nghĩ sáng tạo. Hoạt

động chính của Bài 2 trong giáo trình Life 5 là kể chuyện, trong đó sinh viên tham gia viết một vở kịch. Họ sẽ đọc phần mở đầu của một câu chuyện về hai người đàn ông đi dạo trong rừng nhiệt đới Amazon ở Peru, sau đó phân tích nội dung và kỹ thuật viết trước khi viết phân kết cho câu chuyện. Hoạt động này yêu cầu sinh viên không chỉ nắm vững từ vựng và cú pháp mà còn phải kết hợp với khả năng tưởng tượng phong phú để sáng tạo nội dung tiếp nối một cách hấp dẫn và logic.

Thứ tư, ứng dụng tư duy phản biện. Giáo trình “Life” tích hợp nhiều hoạt động phát triển tư duy phản biện, xuất hiện thường xuyên trong suốt khóa học, đặc biệt là trong các bài đọc hiểu. Các hoạt động này bao gồm hiểu ngụ ý của tác giả, nhận diện ý chính, lập luận phản biện, phân tích các quan điểm trái chiều, phân biệt giữa quan điểm và chứng cứ, cũng như đưa ra nhận xét và đánh giá thông tin. Những kỹ năng này đòi hỏi sinh viên không chỉ đơn thuần trả lời các câu hỏi mà còn phải đọc hiểu sâu sắc. Ví dụ, trong Bài 5 - Life 5, sinh viên được yêu cầu đọc một bài báo về chủ đề “Phát triển bền vững”, thảo luận về dự án xây dựng đập thủy điện ở Lào. Bài báo kết hợp cả chứng cứ và quan điểm về lợi ích của việc xây dựng đập thủy điện Nam Theun 2. Sau khi đọc, sinh viên sẽ làm việc theo cặp để tìm ra các chứng cứ và quan điểm liên quan đến tác động của dự án đối với kinh tế, dân cư và môi trường địa phương. Hoạt động này rất có giá trị, giúp sinh viên phát triển khả năng học tập dựa trên tư duy phản biện.

Thứ năm, ứng dụng quan hệ hợp tác. Đề cập tới chủ đề Hợp tác, sinh viên thực hành hội thoại như trong đời thực. Trong Bài 1 - Life 5, sinh viên thực hành Kỹ năng Nghe. Họ nghe cuộc trò chuyện giữa hai người tình cờ gặp nhau trên đường; sau đó, học cách diễn đạt và cách phát âm từ cuộc trò chuyện. Sản phẩm cuối cùng của hoạt động này là sinh viên tự đặt một cuộc hội thoại theo trí tưởng tượng trong một trung tâm mua sắm lớn trong giờ nghỉ trưa.

Họ hỏi thăm tình hình của nhau và kế hoạch trong tương lai. Đây là ví dụ điển hình về việc áp dụng kỹ năng sống vào lớp học tiếng Anh. Trong bài tập này, việc đóng vai có thể đóng vai trò là cầu nối với các tình huống thực tế trong đời sống.

Thứ sáu, ứng dụng kỹ năng tin học. Trong thế giới công nghệ hiện đại, tiếng Anh nên phải được giảng dạy trong môi trường đa phương tiện, đặc biệt là việc ứng dụng AI vào trong thực tế. Quả thật, việc lồng ghép kỹ năng sống vào việc giảng dạy tiếng Anh bằng cách tận dụng mọi nguồn tài nguyên sẵn có trong lớp học là một điều đáng khích lệ. Chủ đề của Bài 3 trong giáo trình Life 5 là Khoa học và Công nghệ. Sinh viên có cơ hội trải nghiệm với Thế giới máy tính và Trí tuệ nhân tạo. Trong đó, giáo viên truyền tải và giới thiệu với sinh viên một số công cụ AI để sinh viên có thể ứng dụng trong việc học tập tiếng Anh của mình như: tạo hình ảnh, đồ họa và âm thanh, video, bài trình chiếu. Ngoài ra, giáo viên cung cấp cho sinh viên những thuật ngữ và cấu trúc câu tiếng Anh để sinh viên đóng vai, thuyết trình, thảo luận về những vướng mắc và giải pháp một số vấn đề mà các em gặp phải khi làm việc với máy tính, ví dụ: chỉnh sửa hình ảnh, thêm nhận xét vào văn bản, làm cho các văn bản trình chiếu trở nên thú vị hơn, tìm kiếm thông tin phù hợp trên Internet.

IV. KẾT LUẬN

Việc tích hợp kỹ năng sống vào chương trình dạy học tiếng Anh thực chất không đơn thuần là việc giảng dạy và học tập một ngôn ngữ. Trong ngữ cảnh này, giáo viên cần đóng vai trò là người hỗ trợ và hướng dẫn, sinh viên phải là những người học tích cực, chủ động trong các hoạt động trên lớp. Nếu việc này được ứng các phương pháp theo giáo trình “Life” một cách đúng đắn, không những giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy, mà sinh viên còn được truyền thêm cảm hứng và sau này có khả năng làm việc và hiệu quả trong môi trường hiện đại./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Assaly, I. (2014). *A content analysis of the reading and listening activities in the EFL textbook of master class*. Education Journal. Vol.3, No. (2)
- Davila, S. (2016). *21st century skills and the English language classroom*. Retrieved from: <https://www.english.com/blog/21st-century-skills/>
- Maass, S. et al (2006). *A Study of Life Skill Development Of Oklahoma 4-H Alumni during the Years Of 4-H Participation 1969-1998*. [online] Journal of Extension (October, 2006) Volume 44, No. 5, article No. 5RIB2.
- Richards, J.C. (2001). *Curriculum development in language Teaching*. Cambridge: Cambridge University Press.
- 5.Watson, S. (2019). *Teaching Life Skills in the Classroom*. Retrieved from: <https://www.thoughtco.com/teaching-life-skills-in-the-classroom-p2-3986347>
- Weisen, R. B. et al (1997). *Life Skills Education for Children and Adolescents in Schools*. Programme on Mental Health - World Health Organization - Geneva.